

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án  
Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của  
chị Đậu Thị L và anh Trần Văn H

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu ly hôn của  
chị Đậu Thị L

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 12 năm 2021 về thuận  
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người khởi kiện:* Chị Đậu Thị L, sinh năm 1982

Nơi ĐKKH thường trú: 640/916 Lê Văn K, khu phố 7, phường T, quận  
12, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi ĐKKH tạm trú: Tổ dân phố T, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

*Người bị kiện:* Anh Trần Văn H, sinh năm 1982

Nơi ĐKKH thường trú: 640/916 Lê Văn Khương, khu phố 7, phường T,  
quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Nơi ĐKKH tạm trú: Tổ dân phố T, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải  
viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập theo quy định tại  
khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải  
được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 12 năm 2021  
có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa  
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 12 năm

2021, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đậu Thị L và anh Trần Văn H

- Về con chung: Các bên tham gia hòa giải thống nhất quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Trần Đình Minh D, sinh ngày 23/3/2004, Trần Đình An B, sinh ngày 18/12/2007. Hai bên thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị L có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi các con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 01/2022 cho đến khi các con lần lượt trưởng thành, có khả năng lao động hoặc có tài sản tự nuôi sống bản thân.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ qua lại thăm nom con mà không ai được quyền cản trở

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên thống nhất quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung.

- Về các vấn đề khác: Chị Đậu Thị L và anh Trần Văn H không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- UBND xã T,
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký)***

**Tưởng Thị Hà**